

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ
MÔI TRƯỜNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28/2009/TT-BTNMT

Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2009

THÔNG TƯ**quy định về trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu của
thanh tra viên, cán bộ, công chức thuộc cơ quan
Thanh tra Tài nguyên và Môi trường****BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG***Căn cứ Luật thanh tra ngày 15 tháng
6 năm 2004;**Căn cứ Nghị định số 25/2008/NĐ-CP
ngày 04 tháng 3 năm 2008 của Chính
phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền
hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên
và Môi trường;**Căn cứ Nghị định số 35/2009/NĐ-CP
ngày 07 tháng 4 năm 2009 của Chính
phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh
tra Tài nguyên và Môi trường;**Căn cứ Nghị định số 100/2007/NĐ-CP
ngày 13 tháng 6 năm 2007 của Chính
phủ về thanh tra viên, cộng tác viên
thanh tra;**Trên cơ sở ý kiến thống nhất của
Tổng thanh tra Chính phủ tại Công văn
số 2752/TTCP-TCCB ngày 09 tháng 11
năm 2009;**Xét đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ,
Vụ trưởng vụ Pháp chế,***QUY ĐỊNH:****Chương I****QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về hình thức, màu sắc, chất liệu, quy cách trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu đối với thanh tra viên, cán bộ, công chức, thuộc hệ thống Thanh tra Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra, các ngạch Thanh tra viên (Thanh

tra viên cao cấp, Thanh tra viên chính, Thanh tra viên) thuộc hệ thống Thanh tra Tài nguyên và Môi trường.

2. Cán bộ, công chức, thuộc hệ thống Thanh tra Tài nguyên và Môi trường.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Đối tượng được cấp trang phục

1. Trang phục quy định tại Thông tư này bao gồm: mũ kêpi, quần, áo, thắt lưng, giày, bít tất, caravat, áo mưa, cặp tài liệu, phù hiệu, biển hiệu, cảnh tùng cài ve áo.

2. Cấp trang phục đối với các đối tượng:

a) Các đối tượng nêu tại khoản 1 Điều 2 của Thông tư này được cấp trang phục gồm: mũ kêpi, quần, áo, thắt lưng, giày, bít tất, caravat, áo mưa, cặp tài liệu, cầu vai, phù hiệu, biển hiệu, cấp hiệu, cảnh tùng cài ve áo;

b) Các đối tượng nêu tại khoản 2 Điều 2 của Thông tư này được cấp trang phục gồm: quần, áo, thắt lưng, giày, bít tất, caravat, áo mưa, biển hiệu.

3. Niên hạn sử dụng trang phục thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Mục II Thông tư liên tịch số 150/2007/TTLT-BTC-TTTP ngày 14 tháng 12 năm 2007 của Bộ Tài chính - Thanh tra Chính phủ

hướng dẫn chế độ quản lý, cấp phát trang phục của Thanh tra viên, cán bộ thuộc các cơ quan Thanh tra Nhà nước.

Điều 4. Trang phục của Thanh tra Tài nguyên và Môi trường

1. Áo sơ mi ngắn tay: Chất liệu vải thô, màu vàng xanh sáng.

a) Đối với nam: Áo sơ mi ngắn tay có nẹp may gân ở tay áo, cổ cứng, hai túi ngực không nắp, một nẹp bên khuyết gân 2 đường ở 2 bên nẹp, nẹp bên khuy cuộn diều 1 đường 2,5cm, gấu áo bằng (Mẫu số 1 kèm theo Thông tư này);

b) Đối với nữ: Áo sơ mi ngắn tay, thân áo có 4 ly chiết eo, cổ cứng xẻ nẹp, có nhiều nếp song song với nẹp rời (Mẫu số 2 kèm theo Thông tư này).

2. Áo sơ mi dài tay: Chất liệu vải thô, màu vàng sáng.

a) Đối với nam: Áo tay dài có măng-sét, cổ cứng, hai túi ngực không nắp, một nẹp bên khuyết gân 2 đường ở 2 bên nẹp, nẹp bên khuy cuộn diều 1 đường 2,5cm, gấu áo bằng, có ca-va (Mẫu số 3 kèm theo Thông tư này);

b) Đối với nữ: Áo có 4 ly chiết eo, tay dài có măng-sét, cổ cứng cài cổ, nẹp rời không có nếp song song với nẹp, có nơ kiểu ca-va (Mẫu số 4 kèm theo Thông tư này).

3. Áo thu - đông: Chất liệu tuyt-xi, màu sẫm có ánh xanh.

a) Đối với nam: Áo veston, cổ hai ve xuôi, có một cơi ngực, hai túi viền có nắp, vạt tròn dốc, có từ ba đến bốn khuy cùng màu áo. Áo dựng lót toàn thân (Mẫu số 5 kèm theo Thông tư này);

b) Đối với nữ: Áo veston, eo vừa phải, cổ hai ve xuôi, có đường cắt cong ở chân ngực, phần dưới ở thân trước có ba đường cắt, vạt áo tròn dốc, có ba khuy cùng màu áo. Áo dựng lót toàn thân (Mẫu số 6 kèm theo Thông tư này).

4. Quần âu: Chất liệu tuyt-xi, màu sẫm ánh xanh (được dùng chung cho tất cả các mùa).

a) Đối với nam: Quần một ly, ống rộng vừa phải, có hai túi chéo ở hai bên sườn và một túi viền ở thân sau (Mẫu số 5 kèm theo Thông tư này);

b) Đối với nữ: Quần đứng, có hai túi chéo ở hai bên (Mẫu số 6 kèm theo Thông tư này). Trường hợp làm việc tại văn phòng có thể mặc juyp được thiết kế thống nhất, phù hợp với áo (kiểu dáng xuôi, xẻ sau, có lót (Mẫu số 7 kèm theo Thông tư này).

5. Áo măng-tô: Chất liệu tuyt-xi, màu sẫm ánh xanh.

a) Đối với nam: Áo cổ hai ve xuôi, có cầu ngực, một cơi ngực, phần dưới thân trước có hai túi ốp ngoài có nắp, nổi cầu ngực và túi ốp là ba đường cắt. Các đường cắt ở thân trước đều có điều

gân, áo có từ ba đến bốn khuy tùy thuộc chiều cao của cán bộ. Vai áo có quai để cài cấp hiệu, có phù hiệu trên ve áo. Áo dựng lót toàn thân (Mẫu số 8 kèm theo Thông tư này);

b) Đối với nữ: Áo dáng eo vừa phải, cổ hai ve xuôi, cầu ngực hình cánh nhọn, phần dưới thân trước có đường cắt song song với gấu, nổi từ cầu ngực và đường cắt dưới là ba đường nếp. Các đường cắt ở thân trước điều gân, áo có ba khuy. Vai áo có quai để cài cấp hiệu, có phù hiệu trên ve áo. Áo dựng lót toàn thân (Mẫu số 9 kèm theo Thông tư này).

6. Cravat: chất liệu tuyt-xi, màu cùng màu áo sơ mi gắn tay.

7. Mũ kêpi: chất liệu tuyt-xi, màu sẫm ánh xanh. Mũ có hình cong, đỉnh và cầu mũ được làm bằng cùng một loại vải, phía trước có lưỡi trai bằng nhựa màu đen bóng, thấp dần về phía trước; mũ có dây cooc đồng màu vàng, hai đầu được đính bằng cúc kim loại màu vàng; phía trước cầu mũ có đục ôzê chính giữa; hai bên thành mũ có đục bốn ôzê; lót cầu mũ làm bằng vải trắng nhựa, phía trong được gắn bọt xốp (Mẫu số 10 kèm theo Thông tư này).

Thanh tra viên, cán bộ, công chức Thanh tra Tài nguyên và Môi trường khi làm việc trong văn phòng được phép mặc thường phục. Đối với Thanh tra các Sở Tài nguyên và Môi trường

phía Nam, có thể chuyển đổi áo thu - đông thành áo xuân - hè để phù hợp với điều kiện thời tiết.

Điều 5. Phù hiệu của Thanh tra Tài nguyên và Môi trường

Phù hiệu của Thanh tra Tài nguyên và Môi trường là biểu tượng của Thanh tra Tài nguyên và Môi trường. Phù hiệu bằng kim loại, hình tròn gồm vành bán nguyệt, chính giữa phía dưới là dòng chữ “Thanh tra Tài nguyên và Môi trường”, hai bên có 2 bông lúa, giữa vòng bán nguyệt là logo ngành Tài nguyên và Môi trường. Phù hiệu được gắn trên: mũ kêpi; ve áo; biển hiệu (Mẫu số 10 kèm theo Thông tư này).

Phù hiệu gắn trên mũ kêpi: Bằng kim loại hình lá chắn màu đỏ nội tiếp vòng tròn, đặt trên cảnh tùng màu vàng.

Phù hiệu gắn trên tiết ve áo: Tiết ve áo bằng nỉ màu xanh sẫm, hình bình hành, giữa có phù hiệu đặt trên cảnh tùng màu vàng.

Điều 6. Cấp hiệu của Thanh tra Tài nguyên và Môi trường

Cấp hiệu của Thanh tra Tài nguyên và Môi trường được đeo trên hai cầu vai áo để phân biệt các chức danh khi làm nhiệm vụ, được cấp cho cán bộ Thanh tra Tài nguyên và Môi trường. Cấp hiệu bằng nỉ, màu xanh sẫm, được quy định như sau: (Mẫu số 10 kèm theo Thông tư này)

1. Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường: Có hai sọc màu vàng chạy dọc

a) Chánh Thanh tra: 3 sao màu bạc;

b) Phó Chánh Thanh tra: 2 sao màu bạc;

c) Thanh tra viên: 1 sao màu bạc.

2. Thanh tra Tổng cục, Thanh tra Cục: Có một sọc màu vàng chạy dọc

a) Chánh Thanh tra: 3 sao màu bạc;

b) Phó Chánh Thanh tra: 2 sao màu bạc;

c) Thanh tra viên: 1 sao màu bạc.

3. Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường: Không có sọc

a) Chánh Thanh tra: 3 sao màu bạc;

b) Phó Chánh Thanh tra: 2 sao màu bạc;

c) Thanh tra viên: 1 sao màu bạc.

Cầu vai: Nền màu xanh rêu; phần đầu nhọn rộng 4cm, phần đuôi rộng 5cm; đường viền 0,8cm màu vàng, ở giữa có một sọc màu vàng 0,8 cm; phía đầu nhọn có chót hình ngôi sao năm cánh màu vàng.

Điều 7. Biển hiệu của Thanh tra Tài nguyên và Môi trường

Biển hiệu của thanh tra viên, cán bộ, công chức Thanh tra Tài nguyên và Môi trường bằng nhựa cứng, 1 màu xanh sẫm, chiều dài 8,8cm, chiều rộng 2cm. Phía

bên trái biên hiệu là phù hiệu của Thanh tra Tài nguyên và Môi trường. Phía bên phải: Trên là dòng chữ “Thanh tra tài nguyên và môi trường”; bên dưới là họ tên cán bộ màu vàng với cỡ chữ phù hợp (Mẫu số 10 kèm theo Thông tư này).

Biên hiệu dùng để đeo ở trên ngực áo trái khi làm việc.

Điều 8. Quản lý và sử dụng trang phục

1. Việc quản lý, cấp phát, sử dụng trang phục của thanh tra viên, cán bộ, công chức, thuộc hệ thống Thanh tra Tài nguyên và Môi trường thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 150/2007/TTLT-BTC-TTCT ngày 14 tháng 12 năm 2007 của Bộ Tài chính - Thanh tra Chính phủ hướng dẫn chế độ quản lý, cấp phát trang phục của thanh tra viên, cán bộ thuộc các cơ quan Thanh tra Nhà nước.

2. Thanh tra viên, cán bộ, công chức, thuộc hệ thống Thanh tra Tài nguyên và Môi trường khi thi hành công vụ phải mặc trang phục được cấp theo quy định tại Thông tư này và có trách nhiệm giữ gìn, bảo quản. Trường hợp bị hư hỏng, mất có lý do khách quan thì được cấp bổ sung. Trường hợp hư hỏng, mất không có lý do chính đáng thì cá nhân phải tự may sắm đảm bảo yêu cầu trang phục để sử dụng khi thi hành công vụ.

3. Trường hợp thanh tra viên, cán bộ, công chức thuộc hệ thống Thanh tra Tài nguyên và Môi trường chuyên

công tác, nghỉ chế độ hoặc bị kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc mà trang phục được cấp chưa hết niên hạn thì không phải thu hồi; nếu đã hết thời hạn mà chưa được cấp phát thì không được cấp phát.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Những thanh tra viên, cán bộ, công chức Thanh tra Tài nguyên và Môi trường đã được cấp trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biên hiệu theo các quy định trước đây được sử dụng đến hết niên hạn theo quy định tại khoản 3 Điều 2 của Thông tư này. Khi trang bị mới phải tuân thủ các quy định của Thông tư này.

2. Hàng năm, Thanh tra Bộ; Thanh tra Tài nguyên và Môi trường thuộc Tổng cục, Cục; Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc các cơ quan có cán bộ, công chức, thanh tra viên thuộc Thanh tra Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm lập kế hoạch kinh phí để mua trang phục, cấp hiệu, biên hiệu, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 10. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 02 năm 2010.

2. Chánh Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường, Chánh Văn phòng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân được quy định tại Điều 2 của Thông tư này có trách nhiệm thi hành Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Thanh tra Bộ) để nghiên cứu, bổ sung, sửa đổi./.

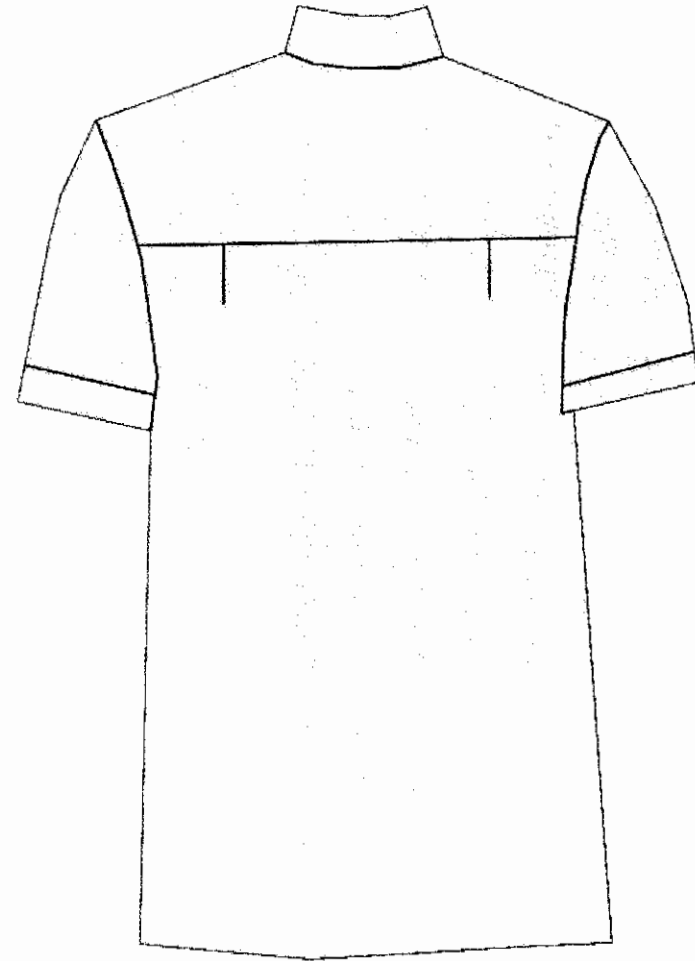
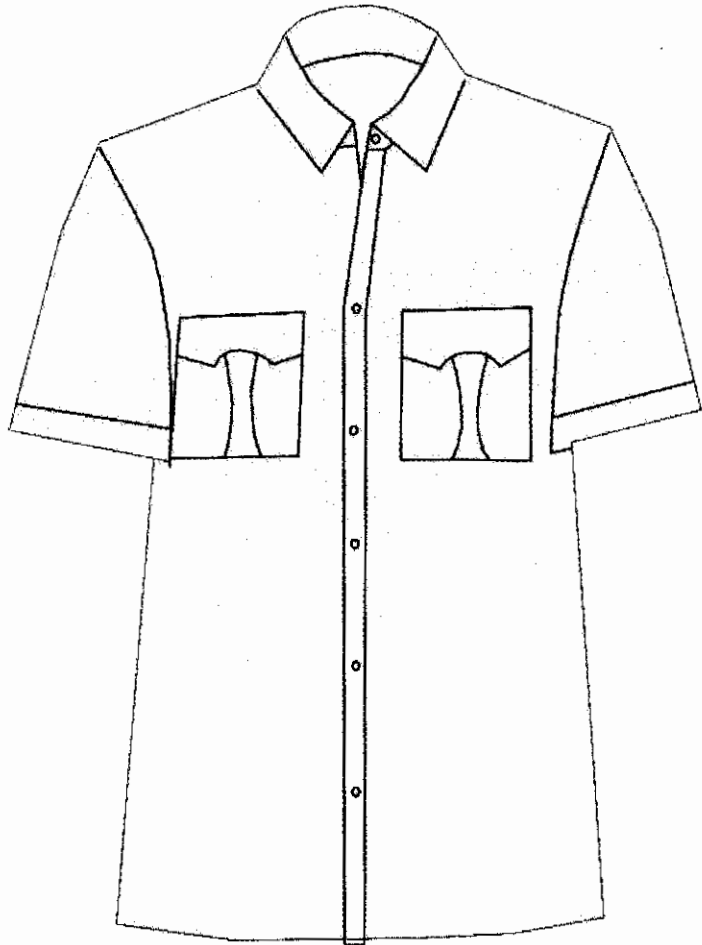
**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Mạnh Hiền

Mẫu số 1

SƠ MI NAM TAY NGẮN

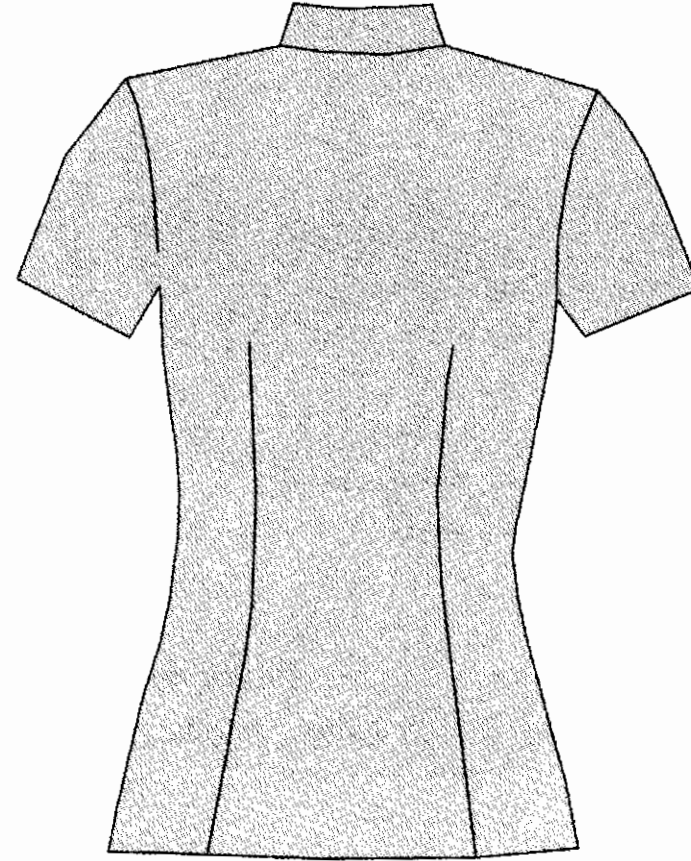
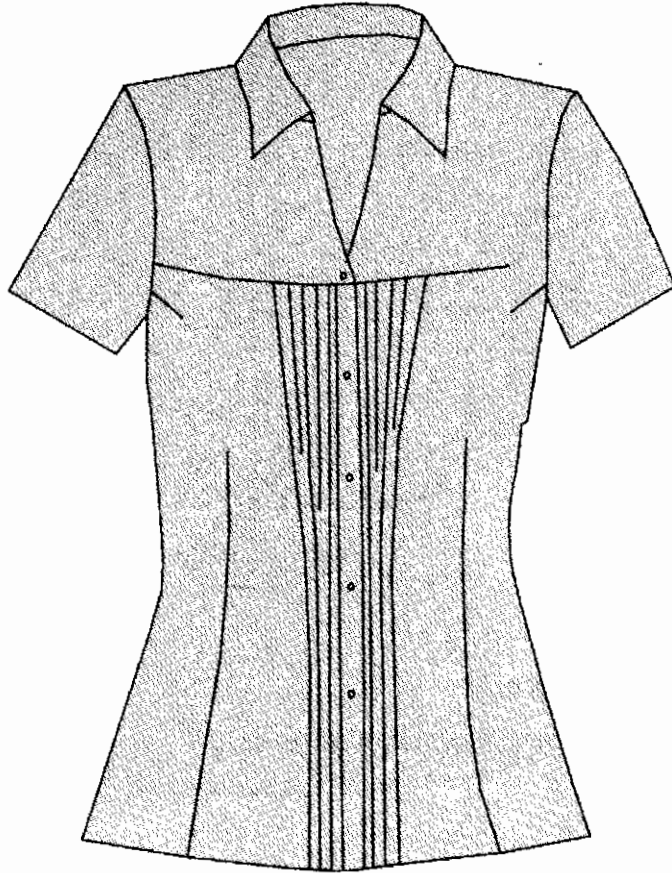
(ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BTNMT ngày 22 tháng 12 năm 2009
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)



Mẫu số 2

SƠ MI NỮ TAY NGẮN

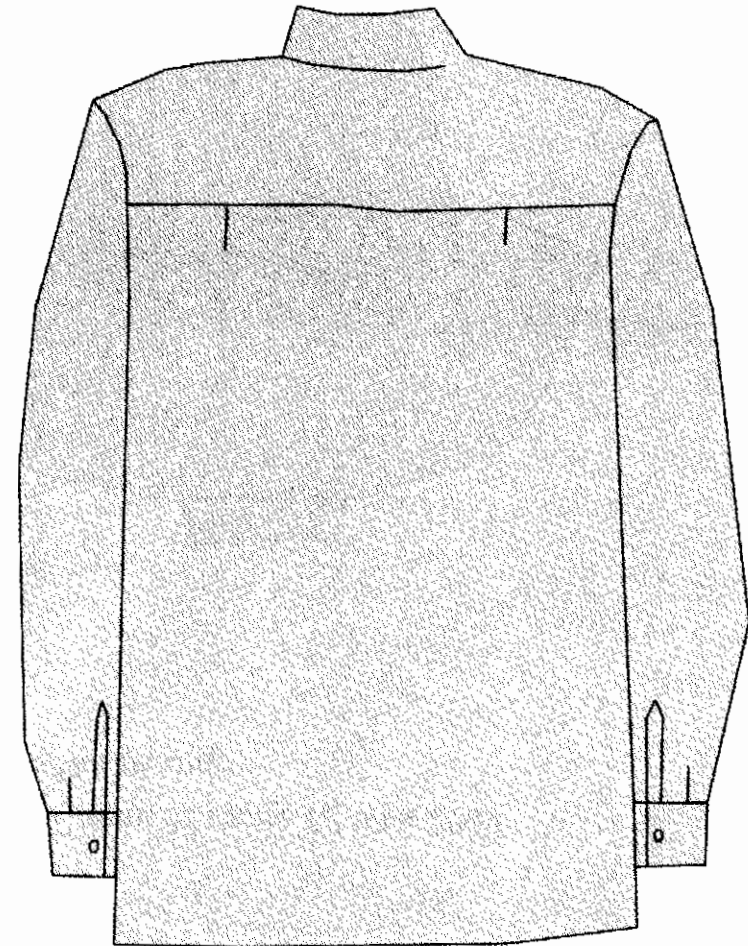
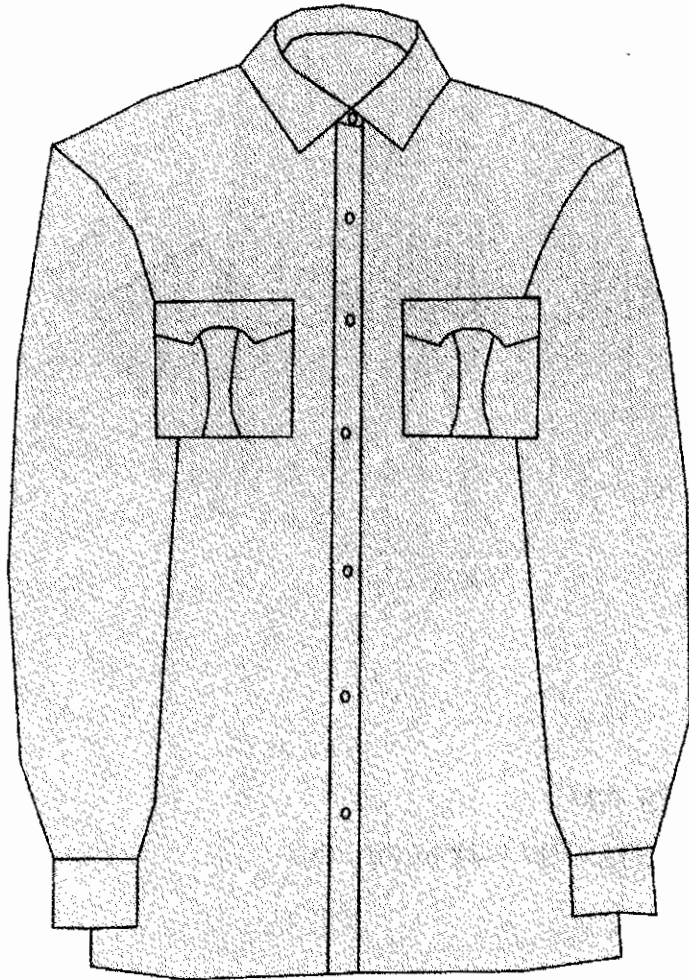
(ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BTNMT ngày 22 tháng 12 năm 2009
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)



Mẫu số 3

SƠ MI NAM TAY DÀI

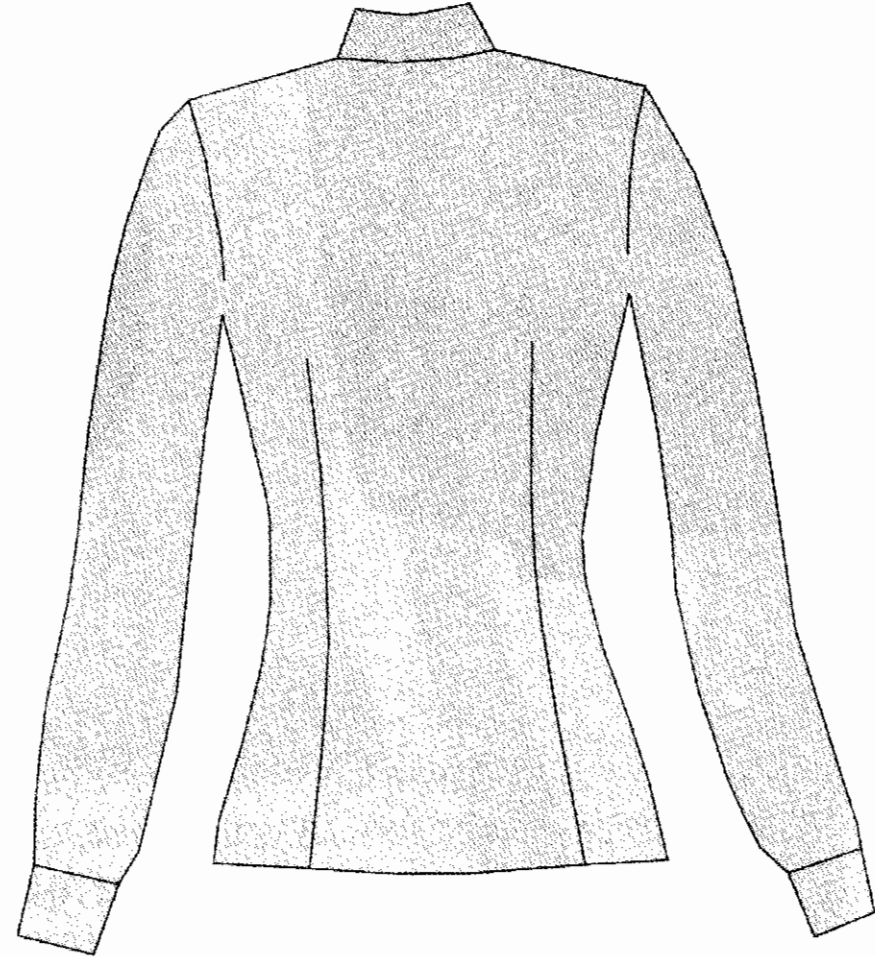
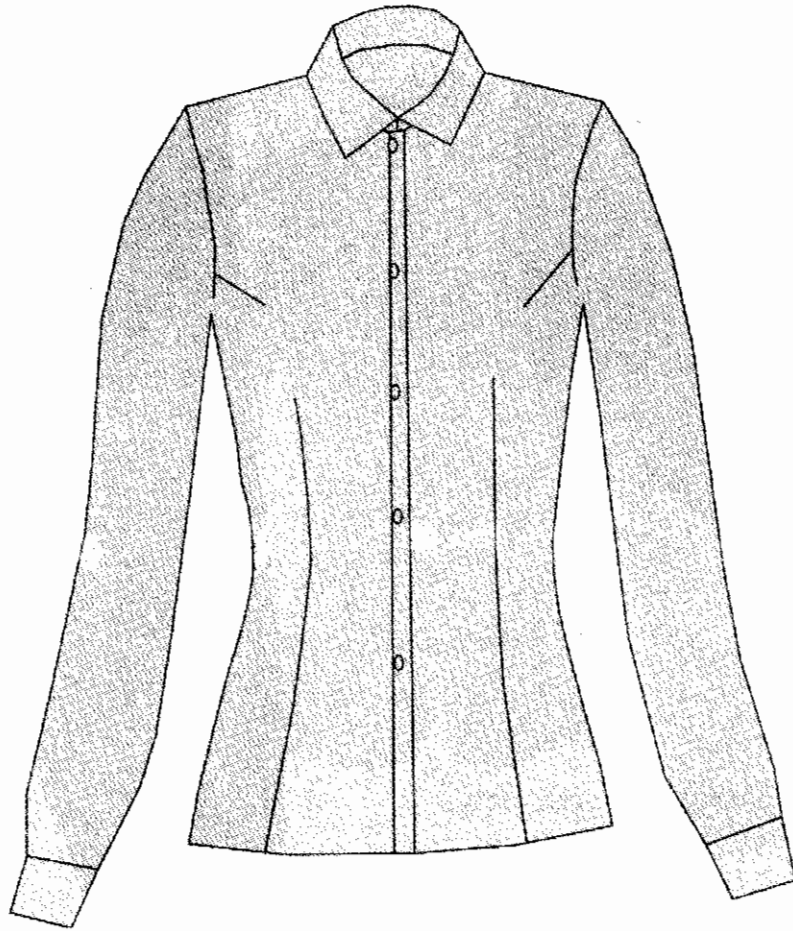
(ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BTNMT ngày 22 tháng 12 năm 2009
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)



Mẫu số 4

SƠ MI NỮ TAY DÀI

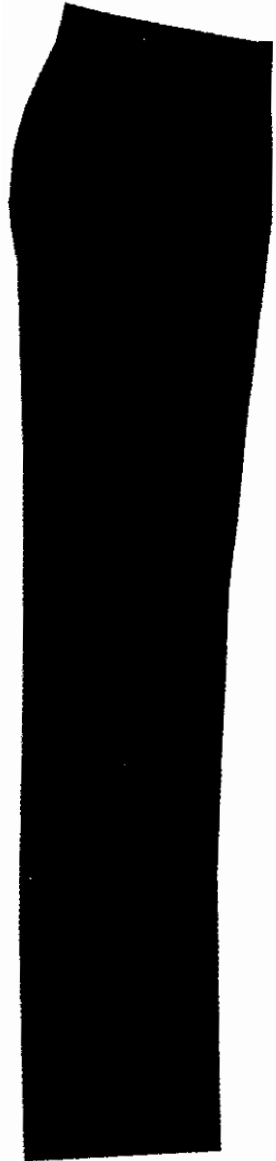
(ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BTNMT ngày 22 tháng 12 năm 2009
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)



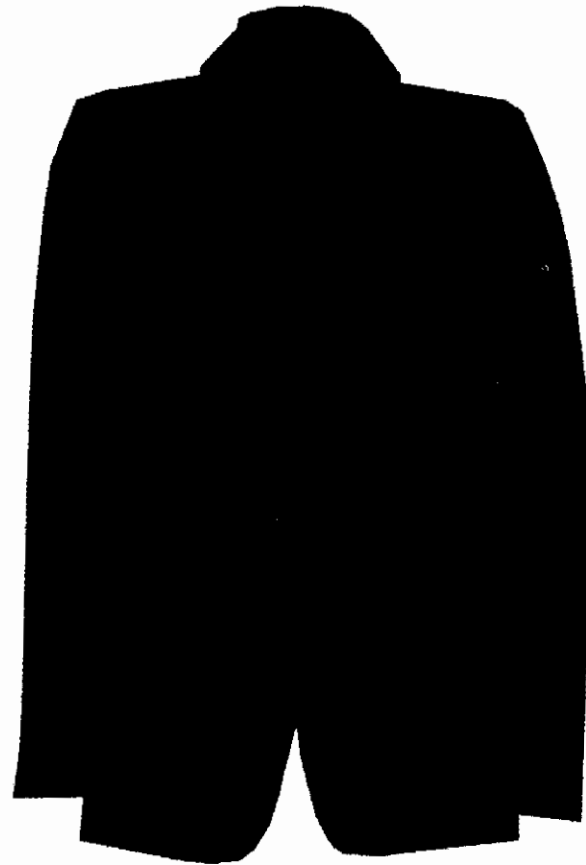
Mẫu số 5

THU ĐÔNG NAM

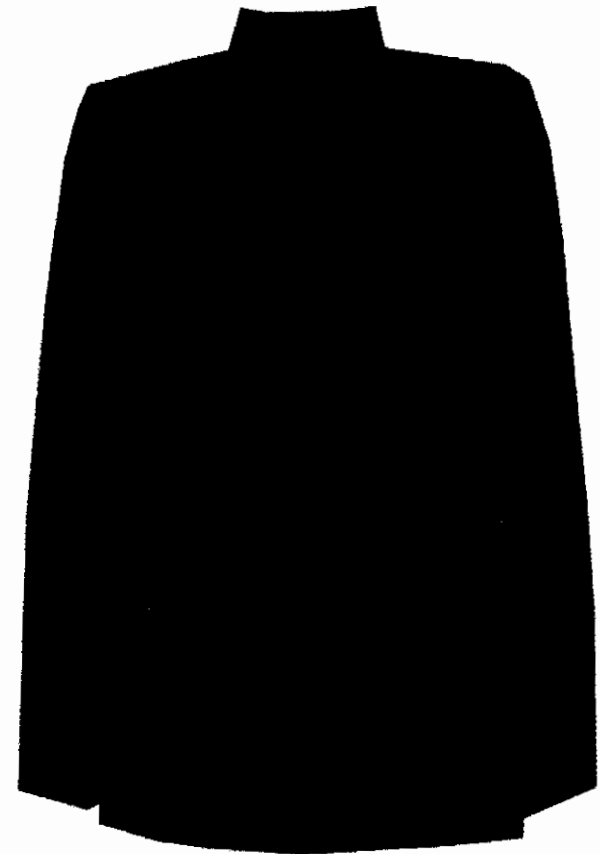
(ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BTNMT ngày 22 tháng 12 năm 2009
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)



B- Quần



A- Áo



Mẫu số 6

THU ĐÔNG NỮ

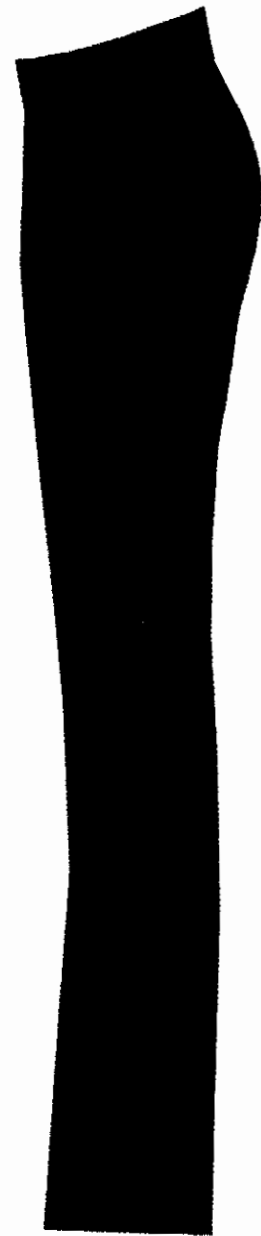
(ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BTNMT ngày 22 tháng 12 năm 2009
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)



A- Áo



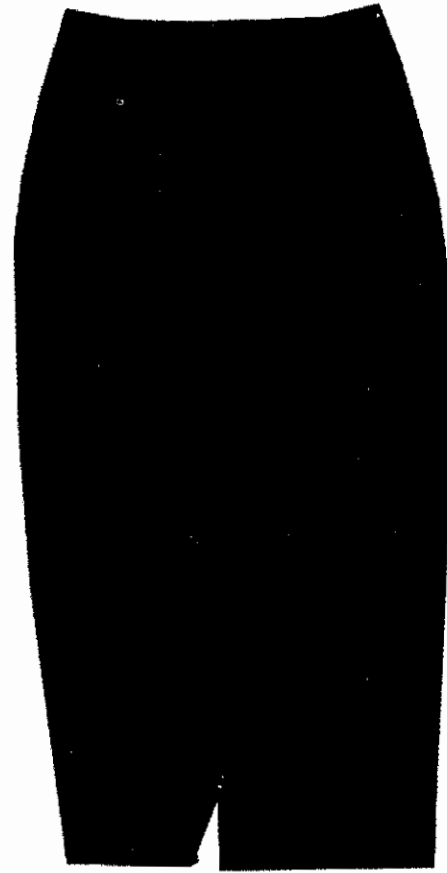
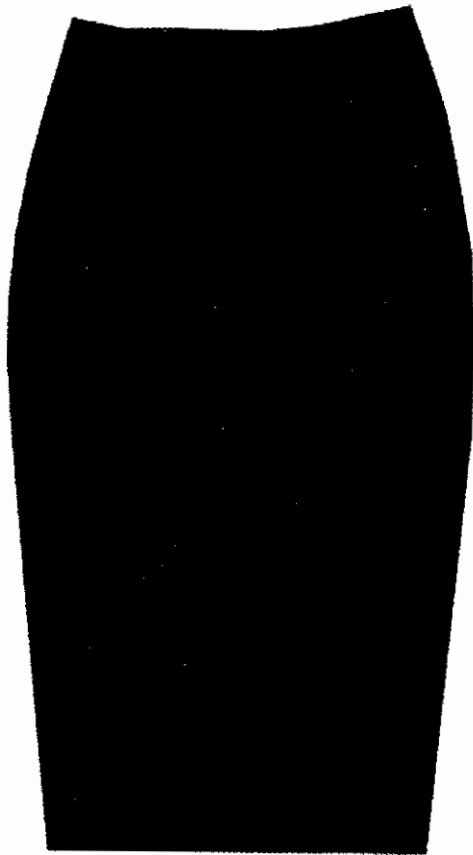
B- Quần



Mẫu số 7

JUÝP NỮ

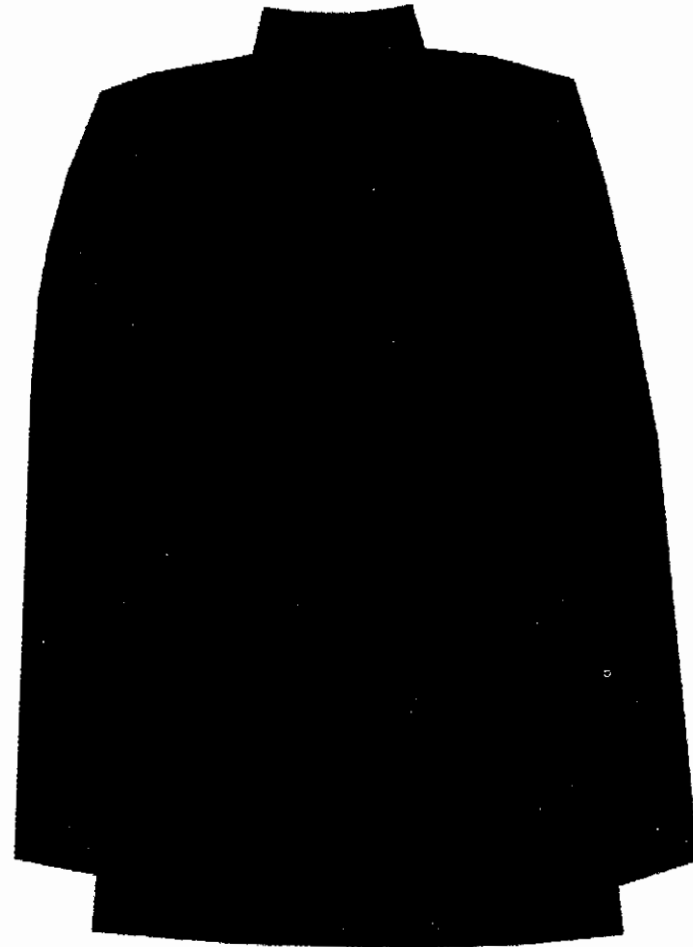
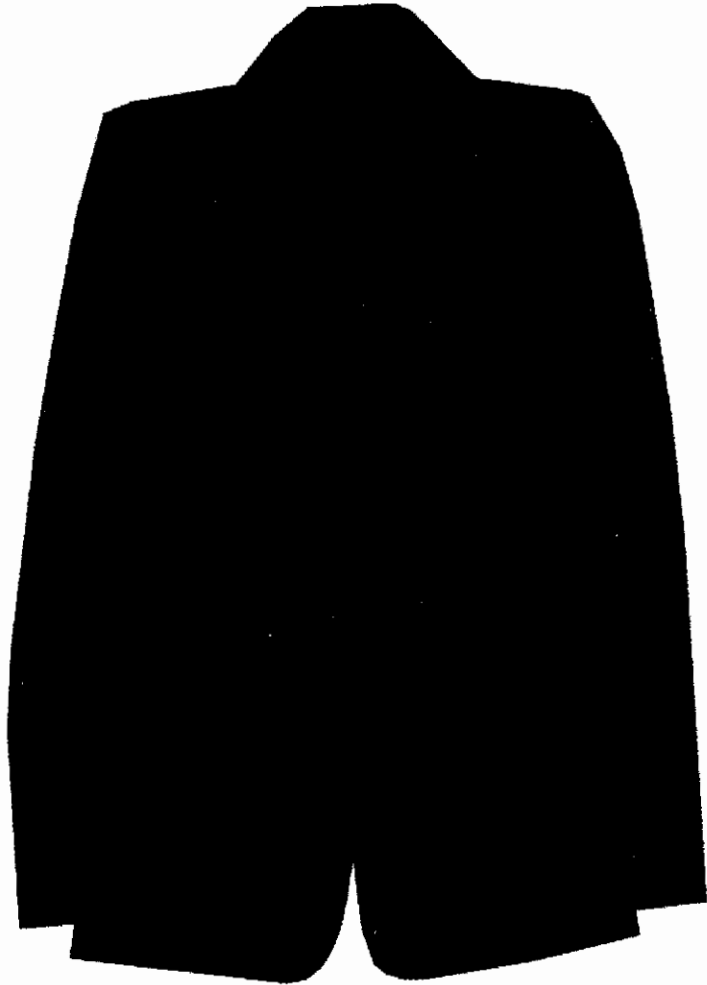
*(ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BTNMT ngày 22 tháng 12 năm 2009
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*



Mẫu số 8

MĂNG TÔ NAM

*(ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BTNMT ngày 22 tháng 12 năm 2009
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*



Mẫu số 9

MẶNG TÔ NỮ

*(ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BTNMT ngày 22 tháng 12 năm 2009
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*



Mẫu số 10

PHÙ HIỆU, MŨ KÊPI, BIỂN HIỆU, TIẾT HIỆU, CẤP HIỆU

(ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BTNMT ngày 22 tháng 12 năm 2009
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)



5cm

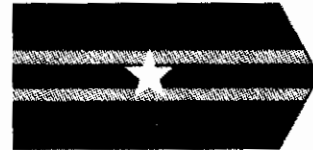
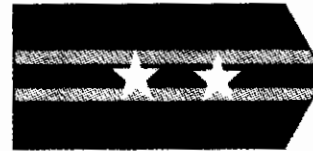
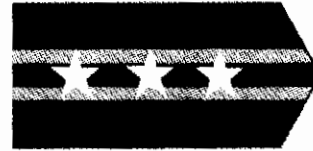
10a: Phù hiệu



2cm

9cm

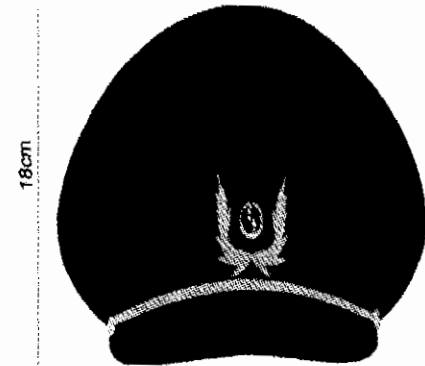
10c: Biển hiệu



5cm

13cm

10b: Cấp hiệu



18cm

23cm

10d: Mũ kêpi



6cm

6cm

10e: Tiết hiệu